

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 21/6/2024

“V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trịnh Thị Ngọc Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thu Hà, bà Nguyễn Thị Bích Nga.

- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Thị Vân Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Lê Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 21/6/2024, tại phòng xét xử, Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 190/2024/TLST-HNGĐ ngày 08/4/2024 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/6/2024, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị Thu Hà**, sinh năm 1983; Địa chỉ: Số 128C phố Mạc Đĩnh Chi, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

2. Bị đơn: Anh **Vũ Văn Hợi**, sinh năm 1984; Địa chỉ: Số 141/37 Cống Câu, khu 6, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Hiện đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hải Dương, địa chỉ: Khu dân cư Cầu Dồng, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

(Chị Hà, anh Hợi đều vắng mặt, đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn- chị Vũ Thị Thu Hà trình bày: Chị và anh Vũ Văn Hợi được tự do tìm hiểu và cùng tự nguyện đến Ủy ban nhân dân phường Ngọc Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương đăng ký kết hôn vào ngày 02/4/2003. Sau khi kết hôn vợ chồng sống vui vẻ với nhau được khoảng hai năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Hợi thường xuyên ngược đãi, hành hạ chị, có những hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm chị, nhiều lần đe dọa giết chị. Mặc dù, anh Hợi đã nhiều lần được gia đình, các ban ngành đoàn thể nhắc nhở nhưng vẫn không sửa đổi. Việc này làm ảnh hưởng đến tâm lý, học tập của chị và các con. Vợ chồng chị đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2024 đến nay. Anh chị không thể hòa hợp được nên chị làm đơn xin ly hôn anh Hợi.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Vũ Đình Phong, sinh ngày 11/02/2004 và Vũ Minh Quân, sinh ngày 06/7/2013. Hiện tại cháu Quân đang ở với chị, do chị chăm sóc. Cháu Phong đã trưởng thành nên chị không đề nghị giải quyết. Khi vợ chồng ly hôn, chị đề nghị được tiếp tục nuôi con chung là Vũ Minh Quân cho đến khi con thành niên, tự nguyện không yêu cầu anh Hợi cấp dưỡng nuôi con Vũ Minh Quân.

Lời khai của bị đơn - anh Vũ Văn Hợi thể hiện: Anh xác định việc đăng ký kết hôn như chị Hà trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, hai bên có xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau, bất đồng quan điểm. Điểm mâu thuẫn là cuối năm 2023, đầu năm 2024, chị Hà bỏ về nhà mẹ đẻ ở và sinh sống, từ đó đến nay, anh chị sống ly thân. Chị Hà không còn tình cảm với anh, không muốn sống cùng anh nữa nên anh nhất trí ly hôn. Tại buổi hòa giải ngày 05/6/2024, anh Hợi trình bày mong muốn chị Hà suy nghĩ lại, đợi anh chấp hành xong 18 tháng cai nghiện ma túy bắt buộc về thì anh sẽ đồng ý ly hôn, còn nay anh không nhất trí vì không muốn ảnh hưởng đến danh dự khi anh đi cai nghiện ma túy. Nếu Tòa án vẫn giải quyết, đưa vụ án ra xét xử thì anh đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh.

Về con chung: Anh xác định vợ chồng có hai con chung như chị Hà trình bày là đúng, hiện cháu Phong đã trên 18 tuổi, đang thực hiện nghĩa vụ quân sự, cháu Quân đang ở với chị Hà. Nếu vợ chồng ly hôn, anh nhất trí để chị Hà tiếp tục nuôi cháu Quân, cháu Phong đã trưởng thành, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Hà không yêu cầu anh cấp dưỡng cho con, anh nhất trí.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Chị Hà và anh Hợi không yêu cầu giải quyết.

Lời khai của cháu Vũ Minh Quân là con chung của anh chị thể hiện: Bố mẹ cháu sống với nhau không vui vẻ, hiện không sống cùng nhau, cháu đang ở cùng mẹ tại nhà ông, bà ngoại cháu ở phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương. Khi bố mẹ cháu ly hôn, cháu muốn được tiếp tục ở với mẹ cháu.

Kết quả xác minh tại địa phương thể hiện: Chị Vũ Thị Thu Hà và anh Vũ Văn Hợi là vợ chồng, kết hôn và sinh sống cùng nhà với mẹ anh Hợi tại địa chỉ số 141/37 Cống Cầu, khu 6, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Anh Hợi là đối tượng nghiện ma túy được quản lý tại địa phương. Quá trình vợ chồng anh chị chung sống có xảy ra mâu thuẫn, cụ thể là gì địa phương không nắm rõ. Anh chị có 02 con chung là Vũ Đình Phong, sinh năm 2004 và Vũ Minh Quân, sinh năm 2013. Từ đầu năm 2024, mẹ con chị Hà không sống cùng anh Hợi mà chuyển về nhà bố mẹ đẻ chị Hà ở phố Mạc Đình Chi, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương. Việc chị Hà xin ly hôn và đề nghị giải quyết nuôi con, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa,

Chị Hà và anh Hợi đều vắng mặt, đề nghị giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, quan điểm về việc giải quyết vụ án. Xác định Tòa án nhân dân thành phố Hải

Dương thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng thời hạn tố tụng, trong quá trình giải quyết xét xử tại phiên tòa đã tuân theo đúng trình tự tố tụng. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án: áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Hà, xử chị Vũ Thị Thu Hà ly hôn anh Vũ Văn Hợi. Về con chung: Giao con chung là Vũ Minh Quân, sinh ngày 06/7/2013 cho chị Vũ Thị Thu Hà trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Hợi không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở thực hiện quyền này. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp với gia đình hai bên: không yêu cầu giải quyết. Về án phí: Chị Hà phải chịu án phí sơ thẩm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Vũ Thị Thu Hà khởi kiện về việc ly hôn, giải quyết việc nuôi con chung với bị đơn là anh Vũ Văn Hợi, địa chỉ: Số 141/37 Cống Cầu, khu 6, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Do đó vụ án được Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, xác định quan hệ tranh chấp là “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị Hà, anh Hợi đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, anh chị đã có quan điểm trình bày và đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Vũ Thị Thu Hà và anh Vũ Văn Hợi là tự nguyện, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền (là Ủy ban nhân dân phường Ngọc Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương) đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân của chị Hà và anh Hợi là hợp pháp kể từ ngày đăng ký kết hôn (ngày 02/4/2003). Sau khi kết hôn, anh, chị sống cùng nhà với mẹ anh Hợi. Vợ chồng không cùng chung quan điểm, thường xuyên đánh, cãi chửi nhau. Anh Hợi nhiều lần xúc phạm danh dự, nhân phẩm chị. Anh, chị sống ly thân từ tháng 01/2024 đến nay, hai bên không quan tâm đến nhau. Anh Hợi thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn, cãi chửi nhau, bất đồng quan điểm. Lúc đầu anh nhất trí ly hôn, sau lại thay đổi quan điểm, muốn chị Hà suy nghĩ lại, đợi anh chấp hành xong 18 tháng cai nghiện ma túy bắt buộc về thì anh sẽ đồng ý ly hôn, còn nay anh không nhất trí vì không muốn ảnh hưởng đến danh dự khi anh đi cai nghiện ma túy.

Qua lời khai của đương sự và xác minh tại địa phương, Hội đồng xét xử thấy: Hôn nhân giữa chị Hà và anh Hoi không còn hạnh phúc, vợ chồng không còn sự quan tâm, chia sẻ, tôn trọng nhau, mâu thuẫn đã trở lên trầm trọng, cuộc sống chung của anh chị không thể hàn gắn, đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh Hoi thay đổi quan điểm không nhất trí ly hôn với lý do không muốn việc ly hôn làm ảnh hưởng đến việc cai nghiện ma túy bắt buộc của anh là cố tình gây khó khăn. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hà, xử cho chị Hà được ly hôn anh Hoi là phù hợp quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về nuôi con chung: Chị Hà và anh Hoi có hai con chung là Vũ Đình Phong, sinh ngày 11/02/2004 và Vũ Minh Quân, sinh ngày 06/7/2013. Cháu Phong đã trên 18 tuổi, anh, chị không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét. Cháu Quân đang do chị Hà nuôi dưỡng. Trong quá trình giải quyết, cháu Quân xin ở với chị Hà, anh Hoi và chị Hà đều đề nghị giao cháu Quân cho chị Hà tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị Hà tự nguyện không yêu cầu anh Hoi phải cấp dưỡng nuôi con, anh Hoi nhất trí.

Hội đồng xét xử thấy: Từ khi vợ chồng sống ly thân, chị Hà trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Quân, cháu phát triển tốt. Anh chị thống nhất để chị Hà tiếp tục nuôi dưỡng cháu Quân, phù hợp với nguyện vọng của cháu Quân. Nên để đảm bảo sự phát triển, giáo dục và chăm sóc con chung được thuận tiện, phù hợp với ý kiến của các bên, HĐXX chấp nhận giao cho chị Hà tiếp tục trực tiếp nuôi con Vũ Minh Quân cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Hà tự nguyện không yêu cầu anh Hoi cấp dưỡng nuôi con, là sự tự nguyện của chị, được chấp nhận, phù hợp quy định tại các điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Chị Hà, anh Hoi không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 56, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Vũ Thị Thu Hà.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử chị Vũ Thị Thu Hà ly hôn anh Vũ Văn Hoi.
2. Về quan hệ nuôi con: Giao cho chị Vũ Thị Thu Hà tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Vũ Minh Quân, sinh ngày 06/7/2013 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi). Chấp nhận sự tự nguyện của chị Hà không yêu cầu anh Hoi phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con.

Anh Vũ Văn Hoi có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị Thu Hà phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn), được đối trừ vào số tiền 300.000đồng chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0003060 ngày 04/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương. Chị Hà đã thực hiện xong nghĩa vụ về án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tp Hải Dương;
- Chi cục THADS tp Hải Dương;
- UBND phường Ngọc Châu, tp Hải Dương để ghi vào sổ hộ tịch (CNKH số 48 ngày 02.4.2003);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Ngọc Mai